

Ngày 31/12/2024	13,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.7%	11.7%	19.1%

2024		
ROE	7.6%	+/- YoY ▲ 2.4%

Q4/24			
DT thuần	7,538	QoQ ▲ 716 ▲ 10.5%	YoY ▲ 519 ▲ 7.4%
	tỷ VNĐ		

2024		
DT thuần	29,996	YoY ▲ 4,102 ▲ 15.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN gộp	830	QoQ ▼ 11.0 ▼ 1.3%	YoY ▲ 100 ▲ 13.7%
	tỷ VNĐ		

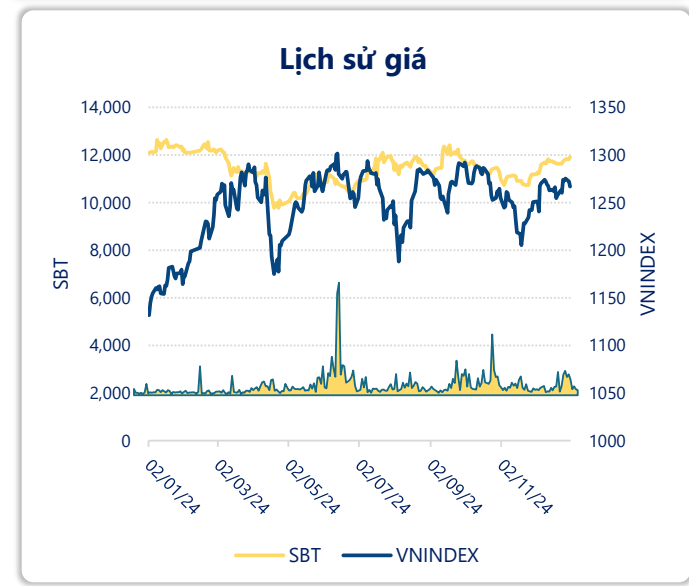
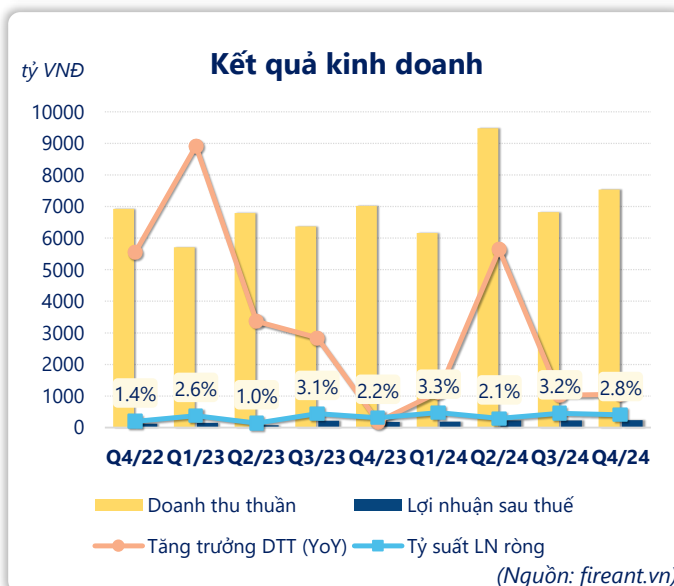
2024		
LN gộp	3,409	YoY ▲ 442 ▲ 14.9%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN thuần	302	QoQ ▲ 23.0 ▲ 8.4%	YoY ▲ 58.0 ▲ 23.9%
	tỷ VNĐ		

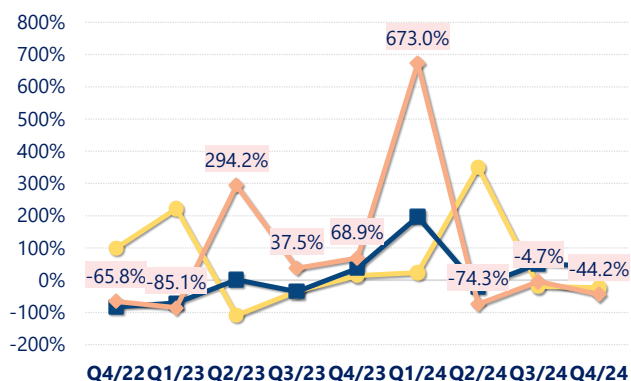
2024		
LN thuần	996	YoY ▲ 228 ▲ 29.7%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN sau thuế	231	QoQ ▲ 3.00 ▲ 1.3%	YoY ▲ 54.0 ▲ 30.5%
	tỷ VNĐ		

2024		
LN sau thuế	870	YoY ▲ 260 ▲ 42.6%
	tỷ VNĐ	



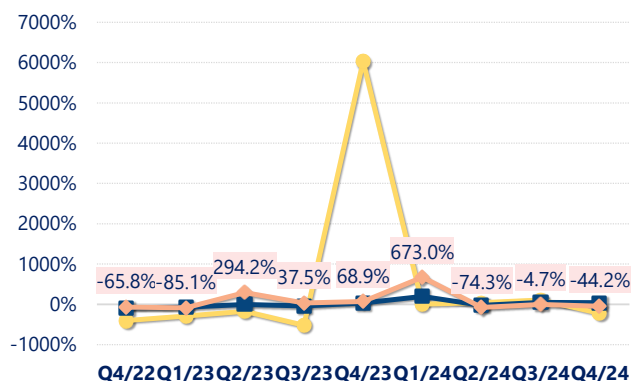
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

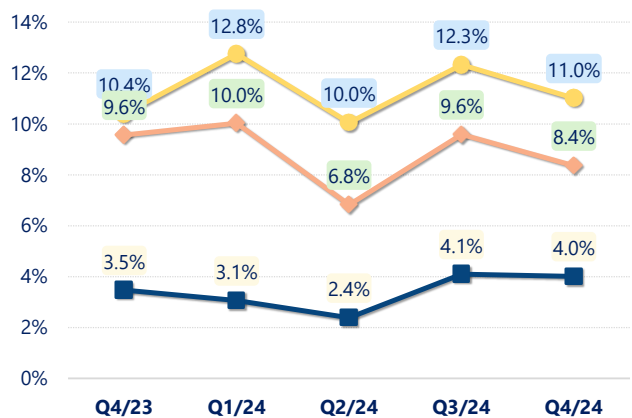
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

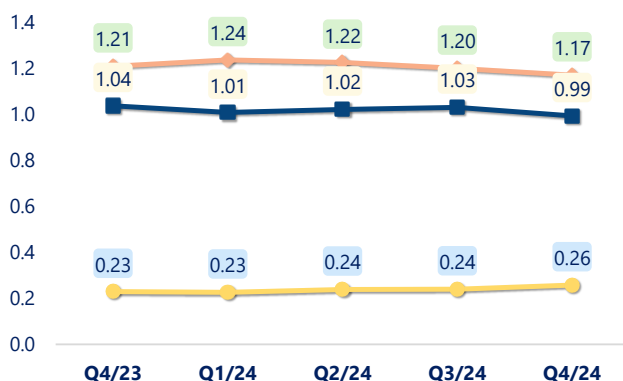
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp
 — Tỷ suất LN thuần
 — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

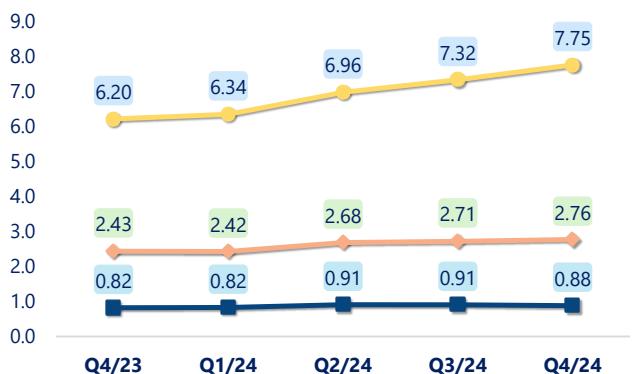
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 — Tỷ số thanh toán nhanh
 — Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

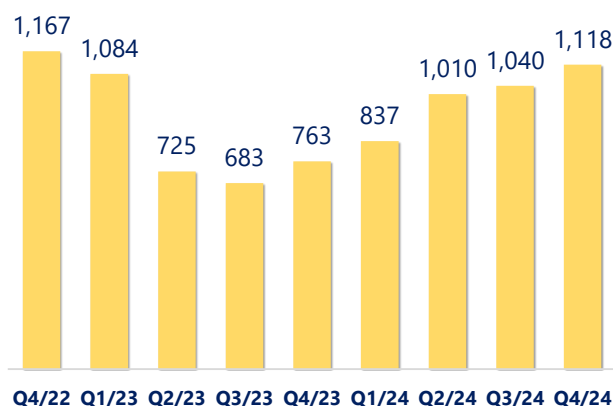
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ
 — Vòng quay Tổng TS
 — Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q4/22 Q1/23 Q2/23 Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	7,538	7,019	7.4%	29,996	25,894	15.8%
Giá vốn hàng bán	6,708	6,289	6.7%	26,588	22,927	16.0%
Lợi nhuận gộp	830	730	13.7%	3,409	2,967	14.9%
Doanh thu HĐTC	344	414	-16.8%	1,135	1,399	-18.8%
Chi phí TC	434	580	-25.1%	1,878	2,215	-15.2%
Chi phí lãi vay	366	443	-17.4%	1,592	1,821	-12.6%
LN trong công ty LKLD	-49.9	41.4	-221%	-67.3	-11.4	-490%
Chi phí bán hàng	190	186	2.2%	739	693	6.6%
Chi phí QLDN	198	176	12.4%	864	677	27.6%
LN thuần từ HĐKD	302	244	23.9%	996	768	29.7%
Lợi nhuận khác	-38.5	-15.5	-148%	-40.1	-3.87	-935%
LN trước thuế	264	228	15.7%	956	764	25.1%
Lợi nhuận sau thuế	231	177	30.5%	870	610	42.6%
LNST của CĐ cty mẹ	212	154	37.4%	828	553	49.6%

(Nguồn: fireant.vn)

